

THÔNG TIN TÓM TẮT

VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BỘ HẢI PHÒNG

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200171838 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 02/07/2010, cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 24/12/2015)

- Số 77 Nguyễn Đức Cảnh - Phường An Biên - Quận Lê Chân - Thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: 0313 700 408
- Fax: 0313 858 089

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ và tên: Trần Văn Phúc – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Số điện thoại: 0913.531897

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ	4
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	5
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	5
1.3. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty	6
1.4. Quá trình tăng vốn của công ty.....	7
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	7
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	8
4. Danh sách cổ đông	9
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.	10
5.1. Danh sách Công ty mẹ của Tổ chức đăng ký giao dịch.....	10
5.2. Danh sách Công ty con của Tổ chức đăng ký giao dịch.....	10
5.3. Danh sách những Công ty mà Tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	11
5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký giao dịch	11
6. Hoạt động kinh doanh	11
6.1. Cơ cấu Doanh thu	11
6.2. Cơ cấu chi phí	11
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	12
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	13
8.1. Vị thế của công ty trong ngành.....	13
8.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	13
9. Chính sách đối với người lao động	14
9.1. Số lượng người lao động trong công ty	14
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	14
10. Chính sách cổ tức	15

11.	Tình hình tài chính	16
11.1	Các chỉ tiêu cơ bản.....	16
12.	Tài sản	19
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	20
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch...	20
15.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	20
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	22
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	22
1.	Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	22
2.	Ban kiểm soát	30
3.	Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	34
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	36

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
QĐ	Quyết định
UBND	Ủy ban nhân dân
DTT	Doanh thu thuần
TSCĐ	Tài sản cố định
BCTC	Báo cáo tài chính
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban kiểm soát
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 21/04/2016.....	9
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 21/04/2016.....	10
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu và Doanh thu thuần của Công ty giai đoạn 2014-2015.....	11
Bảng 4: Cơ cấu chi phí của Công ty giai đoạn 2014 – 2015.....	11
Bảng 5: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ 2014-2015.....	12
Bảng 6: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2015.....	14
Bảng 7: Mức lương bình quân của người lao động từ 2013-2015.....	15
Bảng 8: Các khoản còn phải nộp Ngân sách đến ngày 01/07/2014 và 31/12/2015.....	16
Bảng 9: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015.....	17
Bảng 10: Cơ cấu nợ vay của Công ty tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015.....	17
Bảng 11: Các khoản phải thu tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015.....	17
Bảng 12: Các khoản phải trả ngắn hạn tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015.....	18
Bảng 13: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	19
Bảng 14: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2015.....	19
Bảng 15: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính giai đoạn 2016-2018.....	20
Bảng 16: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.....	23
Bảng 17: Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	31
Bảng 18: Danh sách Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	34
Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	8

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần ngày 24 tháng 12 năm 2015.

Thông tin chung của Công ty như sau:

- Tên công ty bằng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BỘ HẢI PHÒNG
Tiếng Việt
- Tên công ty bằng : HAIPHONG OVERLAND ROAD JOINT STOCK
Tiếng Anh
COMPANY
- Tên viết tắt : Công ty Đường bộ Hải Phòng
- Trụ sở chính : Số 77 Nguyễn Đức Cảnh, Phường An Biên, Quận
Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
- Vốn điều lệ theo : 22.000.000.000 đồng
ĐKDN
- Vốn điều lệ thực góp : 22.000.000.000 đồng
- Điện thoại : 0313 700 408
- Fax : 0313 858 089
- Người đại diện theo pháp luật: Trần Văn Phúc – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Giấy chứng nhận ĐKDN số 0200171838 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 02/07/2010, cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 24/12/2015.
- Ngày 05/04/2016 Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp thuận công ty đại chúng theo Công văn số 1625/UBCK-GSĐC
- Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu:
 - Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa bảo trì các công trình kỹ thuật dân dụng công nghiệp, giao thông;
 - Vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;
 - Vận tải hành khách đường thủy nội địa bằng phà và cầu phao.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: ĐBH
- Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch: 2.200.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 220.000 cổ phiếu (*Căn cứ theo điểm c khoản 3 điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/07/2011, Nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời hạn tối thiểu 05 năm, kể từ ngày công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu*)
 - Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ tài chính quy định về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Tính đến thời điểm 21/04/2016 tỷ lệ Nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phiếu Công ty là 0%.

1.3. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty

Công ty TNHH một thành viên Đường bộ Hải Phòng là doanh nghiệp nhà nước được thành lập ngày 23/03/1963 trải qua các giai đoạn phát triển sau:

- Từ 1963-1975 với tên gọi ĐOẠN BẢO DƯỠNG ĐƯỜNG BỘ: Quản lý đảm bảo giao thông trên các tuyến cầu, đường, phà của thành phố.
- Từ 1975-1982 với tên gọi ĐOẠN QUẢN LÝ ĐƯỜNG BỘ: Quản lý đảm bảo giao thông các tuyến cầu, đường, phà của thành phố.
- Từ 1982- 2010 với tên gọi CÔNG TY ĐƯỜNG BỘ: Quản lý đảm bảo giao thông trên các tuyến cầu, đường, phà của thành phố.

Ngày 29/06/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 1010/QĐ-UBND chuyển đổi Công ty Đường bộ Hải Phòng thành Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng với nhiệm vụ chính là Quản lý đảm bảo giao thông phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên các tuyến cầu, đường, phà của thành phố đồng thời quản lý vận hành hai tuyến xe buýt Cầu Rào - Dụ Nghĩa và Bến Bính - Chợ Kênh - Vĩnh Bảo.

Ngày 20/10/2015, Cuộc bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty được Công ty cổ phần chứng khoán Hải Phòng tổ chức thành công, một số thông tin chính như sau:

- Số cổ phần đưa ra đấu giá : 220.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần

- Giá khởi điểm	: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá đấu thành công cao nhất	: 15.600 đồng/cổ phần
- Giá đấu thành công thấp nhất	: 15.600 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần bán được	: 220.000 cổ phần

Ngày 24/12/2015, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200171838 đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 24/12/2015 cho Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

1.4. Quá trình tăng vốn của công ty

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 22.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

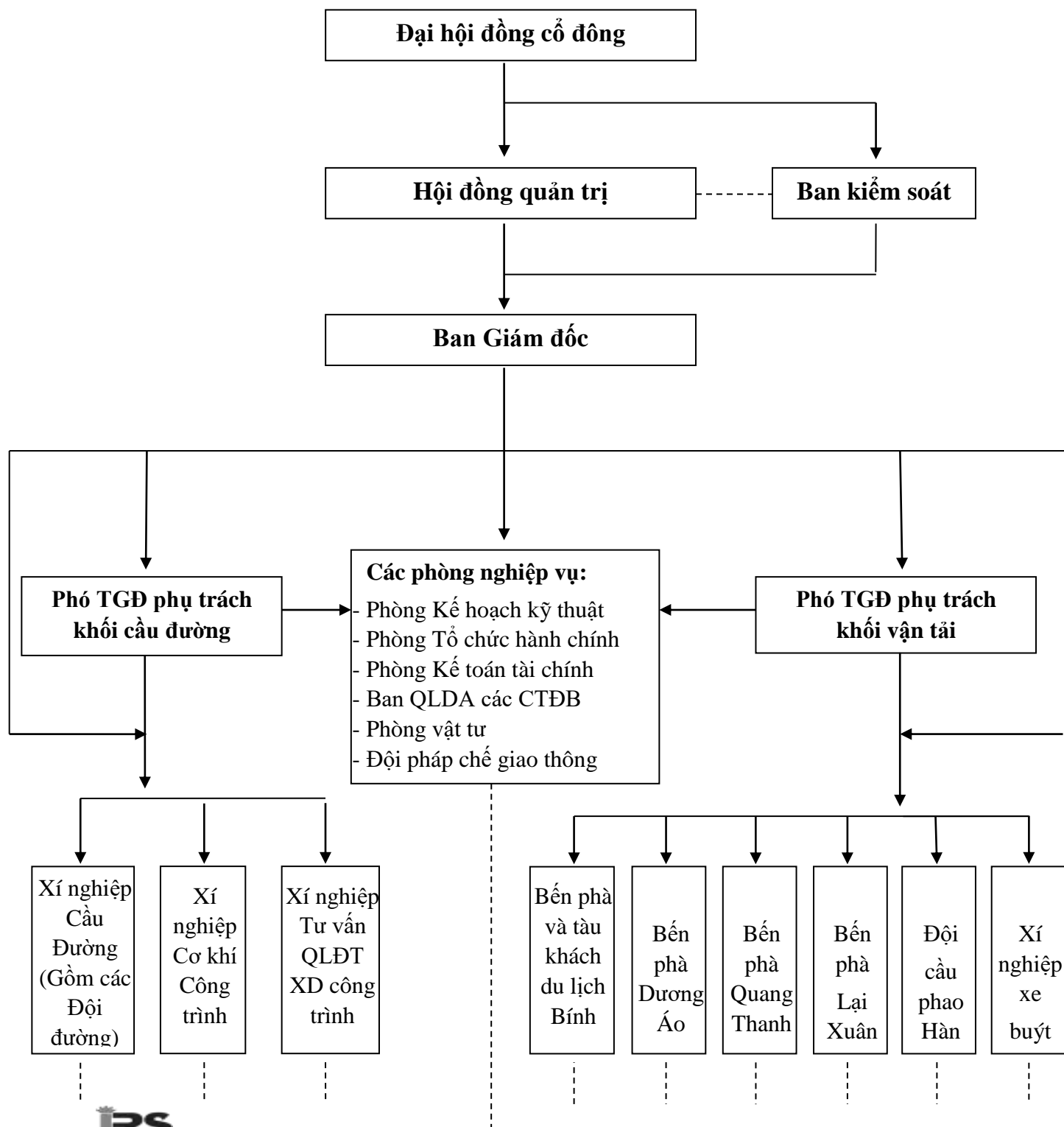
Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:

- **Khối Phòng chức năng:**
 - Phòng Kế hoạch kỹ thuật
 - Phòng Tổ chức hành chính
 - Phòng Kế toán tài chính
 - Ban QLDA các Công trình Đường bộ
 - Phòng vật tư
 - Đội pháp chế giao thông
 - Các đơn vị trực thuộc:
 - Đội quản lý đường 1
 - Đội quản lý đường 2
 - Đội quản lý đường 3
 - Đội quản lý đường 4
 - Đội quản lý đường 5
 - Xí nghiệp cơ khí công trình
 - Xí nghiệp xe buýt
 - Bến phà Quang Thanh
 - Bến phà Dương Áo
 - Bến phà Lại Xuân
 - Bến phà Bính và Bến tàu khách du lịch Bến Bính

- Đội Cầu Hàn
- Cây xăng Kiến An

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



Ghi chú:

—— Quan hệ lãnh đạo, chỉ huy

----- Quan hệ phối hợp

Chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban như sau:

▪ **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty cổ phần và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần.

▪ **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty cổ phần do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, gồm 01 Chủ tịch và 04 thành viên với nhiệm kỳ là 05 năm. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty cổ phần, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty cổ phần. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

▪ **Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ là 05 năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.

▪ **Ban Giám đốc:** Gồm Tổng giám đốc và các Phó tổng giám đốc phụ trách từng lĩnh vực. Ban Giám đốc trực tiếp điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

▪ **Các phòng ban chức năng:** Thực hiện các công việc do Ban Giám đốc giao và thực hiện theo quy định về chức năng nhiệm vụ, quy chế nội bộ của công ty cổ phần cụ thể từng phòng do Hội đồng quản trị ban hành.

▪ **Các đơn vị trực thuộc:** Thực hiện theo quy định về chức năng nhiệm vụ, quy chế quản lý nội bộ của công ty cổ phần.

4. Danh sách cổ đông

Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 21/04/2016

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
-----	--------------	------------------	------------------	-----------------------------------

1	Cổ đông trong nước	216	2.200.000	100%
1.1	Tổ chức	02	1.650.000	75%
1.2	Cá nhân	214	550.000	35%
2	Cổ đông nước ngoài	00	00	00%
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00%
Tổng Cộng		216	2.200.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

✚ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 21/04/2016

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng	Số 18 Hoàng Diệu, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	1.430.000	65%
2	Công ty CP Đầu tư phát triển Phú Đức Quang	Xóm 7, thôn Vĩnh Khê, Xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng	220.000	10%
3	Hoàng Đức Nam	Số 123 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	220.000	10%
Tổng Cộng			1.870.000	85%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

✚ **Danh sách cổ đông sáng lập:**

Công ty không có cổ đông sáng lập

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.

5.1. Danh sách Công ty mẹ của Tổ chức đăng ký giao dịch

(Không có)

5.2. Danh sách Công ty con của Tổ chức đăng ký giao dịch

(Không có)

5.3. Danh sách những Công ty mà Tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

(Không có)

5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức đăng ký giao dịch

(Không có)

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Cơ cấu Doanh thu

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu và Doanh thu thuần của Công ty giai đoạn 2014-2015

TT	Cơ cấu Doanh thu thuần	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014		Từ 01/07/2014 đến 31/12/2015	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Hoạt động công ích	17.522.308.000	63,2%	63.927.729.161	49,6%
1.1	Thu từ hoạt động xe buýt	10.400.678.000	37,5%	34.733.525.000	26,9%
1.2	Thu từ hoạt động phà	7.121.630.000	25,7%	29.194.204.161	22,6%
2	Hoạt động kinh doanh	10.211.529.036	36,8%	65.030.537.259	50,4%
2.1	Doanh thu hoạt động thi công, duy tu, sửa chữa	3.264.999.091	11,8%	45.959.370.351	35,6%
2.2	Doanh thu Bến đò Bính	625.190.909	2,3%	1.650.218.183	1,3%
2.3	Doanh thu bán xăng dầu	5.756.484.681	20,8%	15.044.898.366	11,7%
2.4	Doanh thu xây dựng và dịch vụ khác	564.854.355	2,0%	2.376.050.359	1,8%
	Doanh thu thuần	27.733.837.036	100%	128.958.266.420	100%

(Nguồn: BCTC tự lập từ 01/01/2014 đến 30/06/2014 và BCTC kiểm toán từ 01/07/2014 đến 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng)

6.2. Cơ cấu chi phí

Bảng 4: Cơ cấu chi phí của Công ty giai đoạn 2014 – 2015

(ĐVT: Đồng)

T T	Cơ cấu chi phí	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014		Từ 01/07/2014 đến 31/12/2015	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Giá vốn hàng bán	10.317.225.960	37,2%	64.073.619.698	49,7%

2	Chi phí tài chính		0,0%	-	0,0%
3	Chi phí bán hàng		0,0%	-	0,0%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	120.000.000	0,4%	539.148.885	0,4%
5	Chi phí khác		0,0%	11.937.916	0,0%
	Tổng chi phí	10.437.225.960	102,2%	64.624.706.499	99,36%
	Doanh thu thuần	10.211.529.036	100%	65.030.537.259	100%

(Nguồn: BCTC tự lập từ 01/01/2014 đến 30/06/2014 và BCTC kiểm toán từ 01/07/2014 đến 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng)

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Bảng 5: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từ 2014-2015

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014	Từ 01/07/2014 đến 31/12/2015
1. Tổng giá trị tài sản		
- Tại thời điểm (30/06/2014)	36.636.957.179	
- Tại thời điểm (31/12/2015)		14.517.009.409
2. Vốn chủ sở hữu		
- Tại thời điểm (30/06/2014)	27.889.564.882	
- Tại thời điểm (31/12/2015)		22.494.370.730
3. Doanh thu thuần	10.211.529.036	65.030.537.259
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	14.753.821	599.103.440
5. Lợi nhuận khác		2.808.391
6. Lợi nhuận trước thuế	14.753.821	601.911.831
7. Lợi nhuận sau thuế (Sau khi đã trừ đi các khoản điều chỉnh theo BBKT, BB của Liên Sở)	-	494.370.730
8. Giá trị sổ sách (đồng) (*)	/	/
9. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	/	/

(Nguồn: BCTC tự lập từ 01/01/2014 đến 30/06/2014 và BCTC kiểm toán từ 01/07/2014 đến 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng)

(*) Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng được chuyển đổi từ cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng và chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần kể từ ngày 24/12/2015. Theo đó, trước ngày 24/12/2015, Công ty không có cổ tức chi trả.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

Trên địa bàn Hải Phòng, từ năm 1963 đến nay Công ty Đường bộ là đơn vị quản lý khai thác hệ thống quốc lộ, tỉnh lộ, các bến phà cầu phao và xe buýt của thành phố, có uy tín, kinh nghiệm nên được đối tác tin cậy và được thành phố tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Ngày 03/3/2009 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 35/QĐ/QĐ-TTg về chiến lược phát triển giao thông vận tải đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Theo đó định hướng phát triển giao thông vận tải trong nước được xác định như sau:

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông một cách đồng bộ, hợp lý; kết hợp phát triển từng bước vững chắc với những bước đột phá đi thẳng vào hiện đại tạo nên mạng lưới hoàn chỉnh, liên hoàn, liên kết giữa các phương thức vận tải, giữa các vùng lãnh thổ, giữa đô thị và nông thôn trên phạm vi toàn quốc, đồng thời coi trọng công tác bảo trì, đảm bảo khai thác hiệu quả, bền vững kết cấu hạ tầng giao thông hiện có.
- Kết hợp đầu tư mới với cải tạo, nâng cấp, đầu tư theo chiều sâu phát huy hiệu quả của các cơ sở công nghiệp với giao thông vận tải hiện có.
- Phát triển hệ thống giao thông vận tải đối ngoại gắn kết chặt chẽ với hệ thống giao thông vận tải trong nước để chủ động hợp tác, hội nhập khu vực và quốc tế;
- Phát triển mạnh giao thông vận tải địa phương, đáp ứng được yêu cầu công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông nghiệp – nông thôn, gắn kết được mạng giao thông vận tải địa phương với mạng giao thông vận tải quốc gia, tạo sự liên hoàn, thông suốt và chi phí vận tải hợp lý, phù hợp với đa số người dân.
- Xã hội hóa việc đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Huy động tối đa mọi nguồn lực, coi trọng nguồn lực trong nước để đầu tư phát triển giao thông vận tải.
- Để thực hiện các định hướng trên, Chính phủ cũng đưa ra các giải pháp, chính sách hỗ trợ thực hiện, tiêu biểu trong đó là:
 - Tăng mức đầu tư cho kết cấu hạ tầng giao thông bằng ngân sách nhà nước hàng năm đạt 3,5-4,5% GDP.
 - Huy động tối đa mọi nguồn lực, chú trọng nguồn nội lực, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế dưới nhiều hình thức vào xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông,....
 - Khuyến khích và tạo mọi điều kiện cho các doanh nghiệp công nghiệp giao thông

vận tải mở rộng liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để huy động vốn, chuyển giao công nghệ, trao đổi kinh nghiệm quản lý,...

- Thành lập các công ty thuê mua tài chính có sự bảo lãnh của Nhà nước để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các nguồn tài chính, công nghệ, phương tiện kỹ thuật mới.
- Với quan điểm của Chính phủ coi giao thông vận tải là bộ phận quan trọng trong kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, cần ưu tiên đầu tư phát triển đi trước một bước với tốc độ nhanh, bền vững nhằm tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước đã mở ra triển vọng phát triển trong tương lai của ngành, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong ngành có nhiều cơ hội kinh doanh, tiếp cận với vốn, khoa học kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý mới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

Bảng 6: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2015

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng
Tổng số	268	100%
1. Phân theo trình độ lao động		
- Đại học và trên Đại học	51	19,03%
- Cao đẳng	5	1,87%
- Trung cấp	15	5,6%
- Công nhân kỹ thuật	124	46,27%
- Lao động phổ thông	73	27,24%
2. Phân theo giới tính		
- Nam	193	72,01%
- Nữ	75	27,99%

(Nguồn: Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có

tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Lao động của Công ty đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn.

❖ **Chính sách lương thưởng, trợ cấp**

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

❖ **Mức lương bình quân**

Bảng 7: Mức lương bình quân của người lao động từ 2013-2015

Năm	2013	2014	2015
Lao động bình quân (người)	328	329	319
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	3.300.000	4.600.000	4.900.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận sau thuế của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 07/12/2015 của Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng thông qua kế hoạch chi trả cổ tức dự kiến 3 năm sau cổ phần hóa bằng 80% Lợi nhuận sau thuế hàng năm, cụ thể như sau:

Năm	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	300	400	500
Tỷ lệ cổ tức (%)	1,09%	1,39%	1,6%

(Nguồn: Nghị Quyết ĐHĐCĐ thành lập CTCP Đường bộ Hải Phòng)

11. Tình hình tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

a) Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc:	08 - 25 năm
Máy móc thiết bị:	05 - 10 năm
Phương tiện vận tải:	06 - 10 năm
Thiết bị dụng cụ quản lý:	03 - 05 năm

b) Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nộp đầy đủ và nghiêm túc các khoản thuế theo quy định của Nhà nước. Số dư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty như sau:

Bảng 8: Các khoản còn phải nộp Ngân sách đến ngày 01/07/2014 và 31/12/2015

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	01/07/2014	31/12/2015
Thuế giá trị gia tăng đầu ra	40.558.467	337.044.005
Thuế thu nhập doanh nghiệp	22.330.100	61.382.495
Thuế nhà đất	-	(95.715.000)
Các loại thuế khác	19.267.342	-
Cộng	82.155.909	302.711.500

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công

ty TNHH MTV Đường Bộ Hải Phòng)

c) *Trích lập các Quỹ theo luật định*

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty để trình ĐHĐCĐ quyết định.

Bảng 9: Số dư các quỹ của Công ty tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	01/07/2014	31/12/2015
Quỹ đầu tư phát triển	45.029.313	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	217.285.684	-
Tổng cộng	262.314.997	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường Bộ Hải Phòng)

d) *Tổng dư nợ vay*

Các khoản dư nợ vay ngắn hạn và dài hạn của Công ty có nguồn từ vay ngân hàng và vay các tổ chức. Số dư nợ vay của Công ty tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015 như sau:

Bảng 10: Cơ cấu nợ vay của Công ty tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	01/07/2014	31/12/2015
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.000.000.000	500.000.000
Vay nợ dài hạn	-	-
Tổng cộng	1.000.000.000	500.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường Bộ Hải Phòng)

e) *Tình hình công nợ*

Tình hình các khoản Công nợ phải thu, phải trả của Công ty qua các năm như sau:

Bảng 11: Các khoản phải thu tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	01/07/2014	31/12/2015
----------	------------	------------

Phải thu ngắn hạn	1.797.640.333	1.051.032.557
Phải thu của khách hàng	64.237.494	73.345.000
Trả trước cho người bán	1.067.511.744	464.357.607
Các khoản phải thu khác	665.891.095	513.329.950
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	-
Phải thu dài hạn	-	-
Tổng cộng	1.797.640.333	1.051.032.557

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường Bộ Hải Phòng)

Bảng 12: Các khoản phải trả ngắn hạn tại thời điểm 01/07/2014 và 31/12/2015

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	01/07/2014	31/12/2015
1. Phải trả cho người bán	4.044.698.737	2.665.629.073
2. Người mua trả tiền trước	135.079.685	331.918.210
3. Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	82.155.909	398.426.500
4. Phải trả cho người lao động	1.422.344.630	360.241.199
5. Chi phí phải trả	380.155.827	75.416.000
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	10.080.000
7. Phải trả ngắn hạn khác	759.379.883	50.997.795
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.000.000.000	500.000.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	217.285.684	-
Tổng cộng	8.041.100.355	4.392.708.777

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường Bộ Hải Phòng)

f) *Đầu tư tài chính ngắn hạn*

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đến thời điểm 31/12/2015.

g) *Đầu tư tài chính dài hạn*

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn đến thời điểm 31/12/2015.

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 13: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Từ 01/07/2014 đến 31/12/2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,95
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	0,69
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	33,88
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	21,86
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Lần	24,04
+ Doanh thu thuần/Tổng TSBQ	Lần	4,48
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,76
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,2
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,41
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	0,89

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công ty TNHH MTV Đường Bộ Hải Phòng)

12. Tài sản

Bảng 14: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2015

TT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
I	TSCĐHH	32.572.761.582	8.320.810.570	25,5%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	7.616.745.782	4.588.532.125	60,2%
2	Máy móc và thiết bị	2.821.863.144	671.303.537	23,8%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	22.068.084.656	3.057.304.457	13,9%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	66.068.000	3.670.451	5,6%
II	TSCĐVH	-	-	/
	Tổng cộng	32.572.761.582	8.320.810.570	25,5%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/07/2014 đến ngày 31/12/2015 của Công

ty TNHH MTV Đường Bộ Hải Phòng)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong 03 năm 2013-2015 và các năm trước cũng như định hướng phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2018 với các chỉ tiêu như sau:

Bảng 15: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính giai đoạn 2016-2018

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Vốn điều lệ (triệu đồng)	22.000	23.000	25.000
Doanh thu thuần (triệu đồng)	77.600	79.850	82.300
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	300	400	500
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	1,36%	1,74%	2,00%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,39%	0,50%	0,61%
Cổ tức (triệu đồng)	240	320	400

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng)

✚ Căn cứ để đạt được kế hoạch năm 2016:

- Căn cứ Công văn số 183/SGTVT-KHTC ngày 01/02/2016 của Sở Giao thông vận tải về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đảm bảo giao thông năm 2016.

- Căn cứ kế hoạch, nhiệm vụ thực hiện hàng năm trong công tác đảm bảo giao thông và sản xuất kinh doanh của công ty.

- Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có.

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

❖ Mục tiêu và tầm nhìn chiến lược:

- Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị ĐBGT thông suốt an toàn, nâng cao chất lượng quản lý và khai thác hệ thống cầu đường phà xe buýt của thành phố.
- Phấn đấu tận thu phí phà, cước xe buýt, quản lý sử dụng có hiệu quả kinh phí bảo trì đường bộ.
- Khai thác có hiệu quả trang thiết bị, mặt bằng hiện có mở rộng sản xuất.
- Chủ động liên doanh liên với mọi đối tác.

- Bảo toàn và phát triển vốn.
- Thu nhập bình quân của lao động tăng 10-15%/năm
- Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước
- ❖ **Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**
 - **Giải pháp về sắp xếp lại tổ chức - lao động**
 - + Sắp xếp bố trí lại tổ chức, lực lượng lao động tại các phòng ban đơn vị nghiệp vụ theo hướng tinh gọn, hiệu quả phù hợp với mô hình quản lý mới.
 - + Tổ chức khai thác Bến tàu khách du lịch bến Bính đạt hiệu quả.
 - + Tổ chức lại các đội quản lý cầu đường, Xí nghiệp Cơ khí Công trình thành Xí nghiệp quản lý cầu đường bộ.
 - + Bổ sung hoàn thiện nội qui qui chế theo điều lệ công ty.
 - **Nâng cao chất lượng quản lý khai thác các công trình giao thông**
 - + Điều chỉnh một số định mức KTKT cho phù hợp
 - + Tập trung hoàn thành thủ tục giải ngân nhanh các nguồn vốn
 - + Tăng cường trang thiết bị an toàn và kỷ luật lao động, phân đấu không để xảy ra các vụ việc mất an toàn do chủ quan gây ra.
 - + Tăng cường quản lý kỹ thuật trang thiết bị phục vụ ĐBGT.
 - + Nâng cao chất lượng quản lý các tuyến cầu đường. Tập trung làm tốt công tác duy tu, bảo trì thường xuyên.
 - **Giải pháp về tài chính**
 - + Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư
 - + Sử dụng linh hoạt các loại nguồn vốn, mức độ đầu tư cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mang lại hiệu quả thiết thực.
 - + Thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch và rõ ràng, gắn kết nội bộ và đoàn kết thống nhất cùng chung trách nhiệm, quyền lợi trong toàn Công ty.
 - + Theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, có biện pháp cụ thể trong công tác thanh toán và thu hồi công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
 - **Giải pháp về lao động, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**
 - + Tuyển thêm một số cán bộ trẻ có trình độ, nghiệp vụ và kinh nghiệm kinh doanh, nhanh nhẹn, nhiệt tình.
 - + Đào tạo và đào tạo lại lực lượng lao động có tay nghề tiếp thu công nghệ, thiết bị

mới đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

+ Tăng cường các hình thức khoán tiền lương với người lao động.

▪ **Giải pháp về đổi mới thiết bị công nghệ**

+ Đầu tư thêm máy móc thiết bị công nghệ mới

+ Lựa chọn người có tinh thần trách nhiệm cao để sử dụng máy móc thiết bị nhằm nâng cao tuổi thọ tài sản, giảm chi phí trong giá thành.

▪ **Giải pháp tạo niềm tin cho khách hàng**

+ Luôn đặt lên hàng đầu cam kết với Chủ đầu tư và khách hàng về tiến độ thi công và chất lượng công trình. Phương án tổ chức thi công gọn nhẹ, an toàn. Năng lực cán bộ có trình độ, giàu kinh nghiệm và máy móc thiết bị đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư và khách hàng.

+ Thực hiện tốt chính sách hậu bán hàng, sau khi thi công xong công trình phải bảo hành sản phẩm với tinh thần nghiêm túc, tâm huyết nghề nghiệp và cầu thị; tiếp thu các ý kiến, tìm ra giải pháp thích hợp để đến gần hơn với khách hàng.

▪ **Xây dựng đội ngũ CBCNV**

+ Coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng xây dựng đội ngũ CBCNV có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức có năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ tinh thông và tay nghề giỏi, sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ, sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của đơn vị.

+ Phấn đấu lo đủ việc làm, ổn định đời sống CBCNV. Tập trung cải thiện điều kiện ăn ở cho CBCNV môi trường sống sinh hoạt và làm việc.

Phát huy vai trò vị trí của tổ chức Đảng và các tổ chức quần chúng. Duy trì các phong trào thi đua trong mọi lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp xây dựng các tập thể cá nhân điển hình xuất sắc làm nòng cốt thúc đẩy đơn vị ngày càng phát triển.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu Hội đồng quản trị gồm có:

- 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 04 (bốn) Ủy viên Hội đồng quản trị

Bảng 16: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Văn Phúc	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Triệu Hạo Nhiên	Ủy viên Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Đạt Hạnh	Ủy viên Hội đồng quản trị
4	Bùi Anh Việt	Ủy viên Hội đồng quản trị
5	Nguyễn Quang Văn	Ủy viên Hội đồng quản trị

☛ Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

1.1. Họ và tên : TRẦN VĂN PHÚC

Số CMND : 030975275 - Ngày cấp: 06/08/2010 - Nơi cấp: Hải Phòng

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 25 tháng 11 năm 1960

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Xã Lộc Hạ - Huyện Mỹ Lộc - Tỉnh Nam Định

Địa chỉ thường trú : Số 5/161 đường Thiên Lô- Lê Chân- Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : Số 5/161 đường Thiên Lô- Lê Chân- Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư – Cử nhân.

Quá trình công tác

Thời gian

Quá trình công tác

Từ 10/1977 đến 10/1982

+10/1977: Sinh viên Học viện Kỹ thuật Quân sự - Quân đội nhân dân Việt nam

+10/1982: Ra trường được phong quân hàm Trung úy

- Từ tháng 10/1982 đến 10/1988*
- + Cán bộ Học viện lục quân – Bộ Quốc phòng
 - 10/1984: Được phong quân hàm Thượng úy
 - 10/1987: Được phong quân hàm Đại úy
 - + Là Bí thư chi đoàn , Bí thư Liên chi đoàn (Khối) của Học Viện
 - + Tháng 10/1984: Được kết nạp Đảng tại Học Viện
 - + Tháng 10/1988: Chuyển ngành
- Từ 11/1988 đến 12/2015*
- + Tháng 11/1988, chuyển ngành về Công ty Đường bộ Hải Phòng
 - + 11/1988 - 4/1989: Cán bộ kỹ thuật Xưởng Cơ khí công trình
 - + 4/1989 - 9/2003: Thường trực thi đua Công ty
 - + 6/1989 - 2002: Bí thư Đoàn thanh niên Công ty , Ủy viên Ban thường vụ Quận Đoàn Lê Chân
 - + 8/1992 - 12/2000: Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật
 - + 12/2000 - 8/2002 : Quyền trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật
 - + 8/2002 đến 10/2003: Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật
 - + 10/2003 đến 06/2010: Phó Giám đốc Công ty Đường bộ
 - + 07/2010 đến nay (2015): Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng. Bí thư đảng ủy Công ty (Tháng 6/2015)
- Từ tháng 01/2016 đến nay*
- Bí thư đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng.

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Bí thư Đảng ủy Công ty

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 550.000 cổ phần

(Theo quyết định số 2843/QĐ-CT ngày 21/12/2015 của UBND thành phố Hải Phòng)

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 2.320 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
Các khoản nợ đối với Công ty : Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.2. Họ và tên : TRIỆU HẠO NHIÊN

Số CMND : 030618501 do Công an Hải Phòng cấp ngày 12/3/1964

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 26 tháng 03 năm 1964

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Hoa

Quê quán : Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng

Địa chỉ thường trú : Số 23 ngõ 120 Lê Lợi, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : Số 23 ngõ 120 Lê Lợi, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư công trình thủy.

Quá trình công tác

Thời gian

Quá trình công tác

Từ 4/1989 - 01/2004

Cán bộ kỹ thuật của Đội đường 1; phòng Kế hoạch kỹ thuật. Tháng 7/1998 được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Tháng 9/2001 Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Từ 02/2004-6/2011

Phó Phòng Kế hoạch kỹ thuật

Từ 7/2011 - 5/2015

Phó Phòng Kế hoạch kỹ thuật; Đội trưởng Đội đường 5. Tháng 5/2012 được bầu vào BCH Đảng ủy Công ty nhiệm kỳ 2012-2015. Tháng 3/2015 kiêm nhiệm phụ trách đội đường 3+4, Bí thư chi bộ đội đường 3+4. Tháng 5/2015 được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty.

Từ 6/2015 - 12/2015

Phó Tổng Giám đốc Công ty. Tháng 7/2015 được bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đội trưởng Đội đường 5. Phụ trách đội đường 3+4, Bí thư chi bộ đội đường 3+4.

Từ 01/2016 đến nay

Tổng Giám đốc Công ty CP Đường bộ HP; Đội trưởng đội đường 5, phụ trách đội đường 3+4.

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Tổng Giám đốc công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 330.000 cổ phần
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 1.630 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
Các khoản nợ đối với Công ty : Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.3. Họ và tên : NGUYỄN ĐẠT HẠNH

Số CMND : 034070001935 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư cấp

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 15 tháng 03 năm 1970

Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Xã Quỳnh Thọ, huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình
Địa chỉ thường trú	:	Số 832 đường Nguyễn Văn Linh, khu An Trang, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	:	Số 832 đường Nguyễn Văn Linh, khu An Trang, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư kinh tế, Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ khoa học ngành xây dựng công trình thủy.

Quá trình công tác

<i>Thời gian</i>	<i>Quá trình công tác</i>
<i>Từ tháng 8/1994 đến tháng 6/2001</i>	<i>Là nhân viên phòng giải phóng mặt bằng - Ban QL DA các công trình giao thông công chính Hải Phòng</i>
<i>Từ tháng 7/2001 đến tháng 7/2005</i>	<i>Là phó phòng giải phóng mặt bằng - Ban QL DA các công trình giao thông công chính Hải Phòng</i>
<i>Từ tháng 8/2005 đến tháng 3/2007</i>	<i>Là trưởng phòng giải phóng mặt bằng - Ban QL DA các công trình giao thông vận tải Hải Phòng</i>
<i>Từ tháng 4/2007 đến tháng 11/2008</i>	<i>Là trưởng phòng Dự án - Ban QL DA các công trình giao thông vận tải Hải Phòng</i>
<i>Từ tháng 12/2008 đến tháng 12/2012</i>	<i>Là phó Ban quản lý dự án – Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng</i>
<i>Từ tháng 12/2012 đến tháng 11/2014</i>	<i>Là Phó Bí thư Đảng ủy công ty, kiêm phó Ban quản lý dự án – Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng</i>
<i>Từ tháng 11/2014 đến tháng 12/2015</i>	<i>Là Phó Bí thư Đảng ủy công ty, kiêm phó ban quản lý dự án, đội trưởng Đội đường 2–Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải Phòng</i>

Từ tháng 01/2016 đến nay *Thành viên HĐQT, Phó Bí thư Đảng ủy công ty, kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng, kiêm phó ban quản lý dự án, đội trưởng Đội đường 2*

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó Bí thư Đảng ủy Công ty
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 330.000 cổ phần
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 4.690 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
Các khoản nợ đối với Công ty : Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

1.4.Họ và tên : **BÙI ANH VIỆT**

Số CMND : 031338955- Ngày cấp: 19/4/2002 - Nơi cấp: Hải Phòng
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 22 tháng 10 năm 1960
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Thôn Đông Thịnh, xã Trà Cỏ, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
Địa chỉ thường trú : Số 2/40 đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại : Số 2/40 đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Hải Phòng
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác

<i>Thời gian</i>	<i>Quá trình công tác</i>
<i>Từ 1981 - 1982</i>	<i>Công tác tại Công ty vận tải đường sông Bạch Đằng</i>
<i>Từ 1982 - 1985</i>	<i>Học tập và công tác tại Liên Xô</i>
<i>Từ 1985- 1988</i>	<i>Công tác tại Tổng công ty xây dựng Sông Đà</i>
<i>Từ 1988 đến tháng 12/2015</i>	<i>Công tác tại Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng</i>
<i>Từ tháng 01/2016 đến nay</i>	<i>Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường bộ Hải Phòng</i>

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	: Phó Tổng Giám đốc Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Giám đốc Xí nghiệp xe buýt (Thuộc Công ty CP ĐB)
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	: 7.630 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	: 0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không

1.5.Họ và tên	: NGUYỄN QUANG VĂN
Số CMND	: 031 004 876 - Ngày cấp: 12/12/2013- Nơi cấp: Hải Phòng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 20 tháng 11 năm 1972
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Xã Hợp Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	: 11/25 đường Trần Phú, phường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : Số 190 đường 208 xã An Đồng, huyện An Dương, Hải Phòng
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

<i>Thời gian</i>	<i>Quá trình công tác</i>
<i>Từ 1996 - 2006</i>	<i>Công tác tại Công ty Dịch vụ thương mại vận tải và Xây dựng</i>
<i>Từ 2006 đến nay</i>	<i>Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Phú Đức Quang</i>

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó giám đốc Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Phú Đức Quang
 Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 220.000 cổ phần
 (Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Phú Đức Quang)
 Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 16.270 cổ phần
 Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu của Ban kiểm soát gồm có:

- 01 Trưởng Ban kiểm soát
- 02 Thành viên Ban kiểm soát

Bảng 17: Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phùng Thị Mai Hương	Trưởng ban kiểm soát
2	Vũ Thị Kim Anh	Ủy viên Ban Kiểm soát
3	Nguyễn Quang Quý	Ủy viên Ban Kiểm soát

2.1. Họ và tên : PHÙNG THỊ MAI HƯƠNG

Số CMND : 030834039 Ngày cấp: 07/05/2003 - Nơi cấp: Hải Phòng

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 27 tháng 03 năm 1972

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Phường Nam Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng

Địa chỉ thường trú : Số 9/25 Điện Biên phủ, phường Máy tơ, quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng

Chỗ ở hiện tại : Số 9/25 Điện Biên phủ, phường Máy tơ, quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian

Quá trình công tác

Từ tháng 2/1992 đến tháng 3/1998

Nhân viên phòng Kế toán – Tài chính Công ty Đường bộ Hải Phòng

Từ tháng 4/1998 đến tháng 10/2010

Nhân viên phòng Tổ chức – Tiền lương Công ty Đường bộ Hải Phòng

Từ tháng 11/2010 đến tháng 12/2015

Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Đường bộ Hải phòng

Từ tháng 01/2016 đến nay

Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Trưởng ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	:	110.000 cổ phần
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	:	1.500 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	:	0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không

2.2. Họ và tên : VŨ THỊ KIM ANH

Số CMND	:	030884893 –Nơi cấp: Hải Phòng
Giới tính	:	Nữ
Ngày tháng năm sinh	:	12 tháng 05 năm 1973
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Xã Tiên Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	:	Số 144, Vũ Chí Thắng, phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng
Chỗ ở hiện tại	:	Số 144, Vũ Chí Thắng, phường Nghĩa Xá, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

<i>Thời gian</i>	<i>Quá trình công tác</i>
<i>Từ tháng 10/1993 đến năm 1997</i>	<i>Nhân viên thu ngân thuộc Bến phà Khuể Công ty Đường Bộ HP.</i>
<i>Từ năm 1998 đến năm 2010</i>	<i>Nhân viên thống kê thuộc Bến phà Khuể Công ty Đường Bộ HP.</i>
<i>Từ năm 2011 đến 12/2015</i>	<i>Nhân viên kế toán thuộc xí nghiệp cơ khí công trình Công ty Đường Bộ HP.</i>

<i>Từ 2006 đến nay</i>	<i>Công tác tại Chi cục TCDN, Sở Tài chính Hải Phòng</i>
<i>Từ tháng 01/2016 đến nay</i>	<i>Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đường Bộ Hải Phòng</i>
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	: Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Phó phòng Nghiệp vụ I, Chi cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính thành phố Hải Phòng
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	: 110.000 cổ phần
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	: 0 cổ phần
Số cổ phần của người có liên quan	: 0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

Bảng 18: Danh sách Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Triệu Hạo Nhiên	Tổng Giám đốc Công ty
2	Nguyễn Đạt Hạnh	Phó Tổng Giám đốc Công ty
3	Bùi Anh Việt	Phó Tổng Giám đốc Công ty
4	Nguyễn Thị Thu Hiền	Phụ trách kế toán

Sơ yếu lý lịch của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

3.1.Họ và tên : TRIỆU HẠO NHIÊN

(Sơ yếu lý lịch đã trình bày trong Khoản 1.2 Mục 1 Phần II. Quản trị công ty)

3.2.Họ và tên : NGUYỄN ĐẠT HẠNH

(Sơ yếu lý lịch đã trình bày trong Khoản 1.3 Mục 1 Phần II. Quản trị công ty)

3.3.Họ và tên : BÙI ANH VIỆT

(Sơ yếu lý lịch đã trình bày trong Khoản 1.4 Mục 1 Phần II. Quản trị công ty)

3.4.Họ và tên : **NGUYỄN THỊ THU HIỀN**
 Số CMND : 030773571 - Nơi cấp: Hải Phòng
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 21 tháng 06 năm 1971
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán : Xã Ninh Hòa, Huyện Ninh Giang , Thành phố Hải Phòng
 Địa chỉ thường trú : 26 Trần Quang Khải - TP Hải Phòng
 Chỗ ở hiện tại : Số 31A Kỳ Đồng TP Hải Phòng
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

<i>Thời gian</i>	<i>Quá trình công tác</i>
<i>Từ tháng 08/1990 đến tháng 12/1998</i>	<i>Kế toán Công ty Đường bộ HP</i>
<i>Từ tháng 01/1999 đến tháng 12/2002</i>	<i>Cán bộ phòng Vật tư - Công ty Đường Bộ HP.</i>
<i>Từ tháng 01/2003 đến tháng 12/2004</i>	<i>Cán bộ công đoàn - Công ty Đường Bộ HP.</i>
<i>Từ tháng 01/2005 đến tháng 04/2011</i>	<i>Phó Chủ tịch Công đoàn- Công ty Đường Bộ HP.</i>
<i>Từ tháng 05/2011 đến tháng 10/2014</i>	<i>Kế toán kiêm Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty Đường Bộ Hải Phòng</i>

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Phụ trách kế toán kiêm Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty - Đảng ủy viên-Bí thư chi bộ KTTC

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 6.810 cổ phần

Số cổ phần của người có liên quan : 0 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Sau khi đăng ký Tổ chức đăng ký giao dịch, Công ty cổ phần Đường bộ Hải Phòng sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị tổ chức đăng ký giao dịch ban hành tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Tổ chức đăng ký giao dịch.

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quy định theo hướng dẫn tại Thông tư 121/2012/TT-BTC:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác.

Trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chưa tuân thủ quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC về số lượng và tiêu chuẩn, Công ty sẽ tiến hành bầu thay thế/bầu mới tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty sẽ xây dựng Điều lệ công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ Mẫu áp dụng cho các tổ chức đăng ký giao dịch và tuân thủ Luật Doanh nghiệp. Trong thời gian chưa sửa Điều lệ, cam kết thực hiện theo các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Hải Phòng, ngày 12 tháng 5 năm 2016

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BỘ HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Trần Văn Phúc

Triệu Hạo Nhiên

Phùng Thị Mai Hương

Nguyễn Thị Thu Hiền

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Hương